

Bản án số: 41/2023/HS-PT

Ngày: 29-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán:

Ông Trần Quốc Khánh

Bà Huỳnh Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phụng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Thảo – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 01, 07 và 28 tháng 12 năm 2022; ngày 02 và 29 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm C khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 137/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Văn C và người bị hại bà Trần Thị H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng cáo: **Nguyễn Văn C**, sinh năm 1963, tại Long An. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Ấp RD, xã MH, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1913 (đã chết) và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1920 (đã chết); vợ Trần Thị H, sinh năm 1964 (đã ly hôn); con 02 người, sinh năm 1983 và năm 1991; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C: Luật sư Nguyễn Thị Th và Luật sư Nguyễn Thị H1 – Thành viên Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh. (Có mặt).

- Người bị hại kháng cáo: Bà Trần Thị H, sinh năm 1964. Địa chỉ: Ấp RD, xã MH, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. (Có mặt)

- Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Ngọc V1, sinh năm 1983. (Có mặt)

2. Bà Trần Thị S1, sinh năm 1982. (Có mặt)

Những người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Nguyễn Minh M – Phó Trưởng C an xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa (Có mặt).
2. Ông Trương Văn Lý – C an viên xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa (Vắng mặt).
3. Ông Nguyễn Văn Trung – Điều tra viên C an huyện Đức Hòa (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Văn C với bị hại Trần Thị H từng là vợ chồng và chung sống với nhau từ năm 1983 cho đến năm 1987 thì ly hôn. Sau khi ly hôn, giữa bị cáo C và bà H thường hay xảy ra mâu thuẫn với nhau, do bà H ghen tuông vì nghi ngờ bị cáo C có mối quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác. Năm 2005, bà H xây dựng nhà ở cách nhà bị cáo C đang ở khoảng 02m để bà H sống riêng một mình. Mặc dù, bà H đã xây cất nhà ở riêng, nhưng giữa bị cáo C và bà H vẫn thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau.

Khoảng 18 giờ 45 phút ngày 25-6-2021, bà H đang đứng trước nhà thì nhìn thấy bị cáo C vừa đi làm về. Lúc này, bà H hỏi bị cáo C “*Mày đi đâu giờ này mới về, mày đi theo mấy con nào*”, bị cáo C trả lời “*Tao muốn đi đâu tao đi, tao muốn làm gì thì làm*”, giữa bà H và bị cáo C xảy ra cự cãi nhau. Sau đó, bị cáo C đi vào nhà và đi tắm. Lúc này, bà H thấy bị cáo C đi tắm, nên vào nhà lấy 01 cái lưỡi liềm dài 41cm cầm trên tay phải và 01 con dao (loại dao phay), mũi nhọn dài 40cm cầm trên tay trái đi đến nhà tắm nơi bị cáo C đang tắm. Bà H cầm lưỡi liềm gõ vào cánh cửa nhà tắm và hù dọa đòi giết, bị cáo C ở trong nhà tắm nghe và sợ bị bà H tấn C nên mở cánh cửa nhà tắm đi ra thấy bà H đang cầm lưỡi liềm trên tay phải và cầm con dao trên tay trái. Bị cáo C lấy thanh gỗ vuông (loại gỗ mè vuông dùng lợp ngói có cạnh 2,5 x 2,5cm, dài 91cm đã đem vào trong nhà tắm sẵn nhằm phòng thân) cầm trên tay phải, đánh một cái theo hướng từ trên xuống trúng vào tay phải bà H đang cầm lưỡi liềm làm rơi lưỡi liềm xuống đất, lúc này bà H bước lùi về phía vách tường nhà và tay trái vẫn cầm dao thì bị cáo C tiếp tục cầm thanh gỗ vuông đánh một cái theo hướng từ trên xuống trúng vào cổ tay và mu bàn tay trái của bà H làm cho con dao rơi xuống đất và gây ra thương tích, bà H đi vào nhà đóng cửa lại, bị cáo C bỏ đi vào nhà của bị cáo. Sau đó, bà H được đưa đi điều trị vết thương.

Đến ngày 10-01-2022 bà H đến Cơ quan công an trình báo sự việc yêu cầu xử lý hành vi của bị cáo C theo quy định pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 132/TgT.21-PY ngày 30/8/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Long An, kết luận thương tích của Trần Thị H như sau:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Tay trái: Vùng cổ tay, bàn tay trái có sẹo vết thương có kích thước 4cm x 2cm lành, không ảnh hưởng đến chức năng.

Tỷ lệ 2% (Hai phần trăm). Gãy xương bàn 2, 5 tay trái không di lệch, đã can xương tốt. Tỷ lệ 6% (Sáu phần trăm).

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Trần Thị H là 08%.

Tại Bản cáo trạng số 52/CT-VKSDH ngày 19 tháng 5 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a và i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s và e khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 13-7-2022, bị cáo Nguyễn Văn C kháng cáo kêu oan; bị hại bà Trần Thị H kháng cáo yêu cầu tăng nặng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Văn C. Ngày 28-11-2022, bị cáo Nguyễn Văn C kháng cáo bổ sung giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Nguyễn Văn C giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo C cho rằng, việc bị cáo mang đoạn cây gỗ vào trong nhà tắm là để phòng thân, vì luôn bị bà H đe dọa đòi lấy mạng. Mặc dù, giữa bị cáo với bà H không còn là vợ chồng, nhưng thường xuyên bị bà H gây chuyện, rồi cầm dao đe dọa đến tính mạng của bị cáo. Năm 2011, bà H cũng đã dùng dao chém vào tay của bị cáo gây thương tích 10%, nhưng sau đó bị cáo rút đơn không yêu cầu xử lý đối với bà H. Chiều tối ngày 25-6-2021, bị cáo đang tắm trong nhà tắm, thì nghe tiếng mở cửa bên hông nhà của bà H, biết có chuyện không hay sẽ xảy ra, nên bị cáo mặc vội áo quần vào, bên ngoài bà H đưa liềm vào khe cửa nhà tắm để cắt dây buộc cửa, nhưng không cắt được, bị cáo cầm đoạn cây gỗ trên tay, mở cửa nhà tắm ra thì thấy bà H một tay cầm liềm và tay còn lại cầm dao giơ lên đứng trước cửa nhà tắm đối diện với bị cáo, nên bị cáo buộc phải dùng đoạn cây trên để đánh vào tay của bà H 02 cái nhằm làm cho bà H buông dao và liềm xuống không tấn C bị cáo nữa. Sau khi đánh vào tay, bà H bị rút dao và liềm, bị cáo C nhặt lấy dao và liềm mang vào nhà và sau đó đến cơ quan công an xã trình báo sự việc và giao nộp cho công an xã. Án sơ thẩm xét xử bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích là oan cho bị cáo, đề nghị xem xét lại tội danh

đối với bị cáo. Bị cáo kháng cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới là Huy chương kháng chiến của cha mẹ ruột của bị cáo.

- Người bị hại bà Trần Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo C từ 06 tháng tù như án sơ thẩm đã xử lên 12 tháng tù. Ngoài ra, bà H còn yêu cầu cấp phúc thẩm xét xử buộc bị cáo C bồi thường về trách nhiệm dân sự với số tiền là 73.000.000 đồng, bà H cho rằng tại cấp sơ thẩm có yêu cầu, nhưng không được xem xét giải quyết. Sau khi nhận được bản án sơ thẩm, do không biết nên bà H không kháng cáo phân trách nhiệm dân sự. Về thương tích của bà H bị vào chiều tối ngày 25-6-2021 là do bị cáo C gây ra, lúc này bà H vô tình cầm dao và liềm đi đến khu vực nhà vệ sinh và là nơi sinh hoạt chung để định mài dao sáng hôm sau đi cắt kiềng thì gặp bị cáo C tại đó, bị cáo C dùng cây đánh vào tay của bà H bị thương tích và phải đi điều trị. Bà H không đến cơ quan công an xã Mỹ Hạnh Bắc để giao nộp dao, liềm và đoạn cây gỗ mà bị cáo C dùng để gây thương tích.

- Người làm chứng ông Nguyễn Ngọc V1 và bà Trần Thị S1 cùng trình bày: Ông bà là con và dâu của bị cáo C và bà H. Chiều ngày 25-6-2021, khi bị cáo C đi làm về, vợ chồng ông V1, bà S1 có nghe tiếng cãi nhau giữa bị cáo C và bà H. Thời điểm này, bà S1 với ông V1 đang làm vệ sinh dọn dẹp phía sau nhà nhưng có nghe bà H nói sẽ lấy mạng bị cáo C. Việc bị cáo C với bà H cãi nhau là thường xuyên và mỗi lần như vậy thì bà H hay đe dọa bị cáo C như trên, nên không để ý đến. Một lúc sau, nghe bị cáo C đi vô nhà nói lại vừa bị bà H lấy liềm và dao định chém bị cáo C và bị bị cáo C đánh lại rút dao và liềm xuống rồi nhặt mang vô nhà. Sau đó, ông V1 và bà S1 nói bị cáo C đi đến công an xã để trình báo sự việc.

- Ông Nguyễn Minh M trình bày: Ông M là Phó Trưởng công an xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa. Việc bị cáo C và bị hại H có đến công an xã để trình báo sự việc đánh nhau là có và được thể hiện tại các biên bản làm việc của công an xã có trong hồ sơ vụ án. Nhưng do sự việc xảy ra đã lâu, nên ông M không nhớ chính xác về mặt thời gian lập biên bản, nội dung biên bản, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào nội dung của biên bản thể hiện để giải quyết vụ án.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

Về thủ tục tố tụng: Bị cáo Nguyễn Văn C và bị hại Trần Thị H thực hiện kháng cáo đúng quy định của pháp luật, nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung vụ án, qua các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy:

- Về nội dung vụ án, cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ được những mâu thuẫn trong lời khai của bị hại Trần Thị H (Bút lục 42-45) về việc bị cáo C dùng cây đánh vào tay phải hay tay trái của bị hại trước; bị hại H mang dao và liềm đến khu vực nhà tắm nơi bị cáo C đang tắm trong nhà tắm là để làm gì?.

- Về thủ tục tố tụng: Các biên bản hoạt động tố tụng về lời khai đối với bị cáo C và bị hại H (tại các Bút lục 36-38, 44-45) bị tẩy xóa, sửa ngày, tháng nhưng

không có chữ ký xác nhận của người được ghi lời khai là trái với quy định tại khoản 2 Điều 133 Bộ luật Tố tụng Hình sự; File ghi âm, ghi hình đối với bị cáo C không thể hiện về mặt thời gian, về nội dung ghi âm C khai bị cáo cầm bản tự khai đọc là không đảm bảo tính khách quan, trái với Hướng dẫn tại Điều 3, điểm b khoản 2 Điều 5 của Thông tư liên tịch số 03/2018 của BCA-VKSNDTC-TANDTC-BQP; tại Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm lập lúc 15 giờ 00 phút ngày 25 tháng 6 năm 2021 (Bút lục 56), trong khi đó sự việc bà H bị thương tích xảy ra khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày. Ngoài ra, trong biên bản còn thể hiện thu giữ tang vật là đoạn cây gỗ, dao và liềm do bà H nộp, tại cấp phúc thẩm bà H khai không có giao nộp. Vậy các vật chứng này do ai giao nộp tại công an xã?

Do cấp sơ thẩm chưa làm rõ về vụ án và vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tuyên hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Giao hồ sơ vụ án về cấp sơ thẩm để tiến hành tố tụng lại vụ án cho đúng quy định của pháp luật. Do bản án bị hủy, nên không xem xét đến kháng cáo của bị cáo C và bị hại H.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn C trình bày:

+ Luật sư Nguyễn Thị H1 trình bày: Bị cáo luôn bị bà H khủng bố về mặt tinh thần và đã kéo dài nhiều năm, kể cả về lời nói và còn dùng vũ lực. Cụ thể, năm 2011 bị cáo đã bị bà H dùng dao vô cớ chém gây thương tích 10%. Do đó, sự việc xảy ra ngày 25-6-2021 bị cáo hiểu và tin rằng việc bị hại đang sử dụng 02 loại hung khí nguy hiểm là liềm và dao chắc chắn sẽ tấn C bị cáo khi bị cáo trong nhà tắm không có lối thoát, nếu bị cáo không ngăn chặn kịp thời. Do đó, về mặt chủ quan bị cáo không có lỗi, vì đây là phòng vệ chính đáng, là phản xạ tức thời và là diễn biến tâm lý của người bị khủng bố tinh thần và đã từng bị tấn C trước đó. Vì vậy, bị cáo không có tội, vì không có động cơ và mục đích phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C không phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

+ Luật sư Nguyễn Thị Th trình bày: Bị cáo Nguyễn Văn C có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s và e khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự như án sơ thẩm xem xét. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ như có cha mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, hoàn cảnh khó khăn, tuổi cao sức khỏe yếu vẫn đi làm C nhân để mưu sinh. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét kháng cáo của bị cáo và lưu tâm đến các tình tiết giảm nhẹ như trên để xem xét cho bị cáo.

Phản tranh luận: Bị cáo và bị hại không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại hành vi của bị cáo cho đúng bản chất sự việc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn C và bị hại Trần Thị H kháng cáo trong thời hạn luật định, nên thủ tục kháng cáo hợp lệ.

[2] Nội dung giải quyết và yêu cầu kháng cáo:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo C cũng như người bị hại H đều xác định, thương tích của bị hại H xảy ra vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 25-6-2021 và được giám định bị tổn thương cơ thể là 08%, theo Kết luận Giám định Pháp y về thương tích số 132/TgT.21-PY ngày 30-8-2021 của Trung tâm Pháp y – Sở y tế tỉnh Long An, là do bị cáo C gây ra, là phù hợp với các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Tuy nhiên, bị cáo C cho rằng, hành vi gây thương tích cho bị hại H chỉ là phòng vệ, vì: Bị cáo đã từng bị bà H dùng dao chém gây thương 10% vào năm 2011 và từ đó đến nay bị cáo luôn bị bà H đe dọa “đòi lấy mạng bị cáo”; bị cáo dùng cây đánh vào tay bị hại sau khi bị hại dùng liềm đưa vào khe cửa nhà tắm để cắt dây buộc cửa nhằm tấn C bị cáo đang tắm trong đó, nhưng bị cáo phát hiện được kịp thời mở cửa nhà tắm ra rồi dùng một đoạn cây gỗ để sẵn trong nhà tắm đánh rơi dao và liềm từ trên tay của bị hại H xuống đất, dẫn đến bị hại bị thương tích.

[2.3] Đối với bị hại H, trong quá trình trình báo sự việc tại C an xã Mỹ Hạnh Bắc và quá trình điều tra vụ án đã thay đổi lời khai về mục đích cầm liềm và dao đến khu vực nhà tắm để làm gì, bị cáo C đánh vào tay trái hay tay phải trước, cụ thể: Lời khai tại các Bút lục số 44 và 56 cho rằng tay cầm dao, tay cầm liềm gõ cửa nhà tắm định đi vào để chém bị cáo C, nhưng bị cáo C phát hiện; các lời khai tại các Bút lục 42 và 46 cho rằng gõ cửa vào đi vệ sinh hay đi mài dao để sáng mai cắt kiềng. Tại phần nội dung của án sơ thẩm nêu “Bà H cầm lưỡi liềm gõ vào cánh cửa nhà tắm và hù dọa đòi giết, bị cáo C ở trong nhà tắm nghe và sợ bị bà H tấn C nên mở cánh cửa nhà tắm đi ra...” Tại phiên tòa phúc thẩm, bà H cho rằng vô tình cầm dao và liềm đi mài tại khu vực nhà tắm thì bị bị cáo C dùng cây đánh gây thương tích.

[2.3] Như vậy, cấp sơ thẩm chưa điều tra thu thập đầy đủ chứng cứ để làm rõ về lời khai của bị cáo C và bị hại H đó là: Cửa nhà tắm có phải buộc bằng dây vải không (bị cáo C khai) và khu vực nhà tắm có phải là nơi để sinh hoạt chung cho cả hai nhà và có để dụng cụ để mài dao (bà H khai, thời điểm ngày 25-6-2021)? Bà H là bị hại trong vụ án, nhưng lời khai về mục đích dùng dao và liềm vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 25-6-2021 luôn thay đổi, lý do bà H thay đổi lời khai?.

[3] Về thủ tục tố tụng tại cấp sơ thẩm:

[3.1] Tại Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do C an xã Mỹ Hạnh Bắc, huyện Đức Hòa lập (Bút lục 56) thể hiện: Về mặt thời gian lập biên bản lúc 15 giờ ngày 25-6-2021, thời điểm kết thúc biên bản không thể hiện; biên bản còn thể hiện bà H đến trình báo vụ việc và giao nộp vật chứng vụ án gồm: Dao, liềm

và một đoạn cây gỗ. Trong khi đó, vụ việc bà H bị bị cáo C gây thương tích theo kết quả điều tra xảy ra lúc 18 giờ 45 phút ngày 25-6-2021 và tại phiên tòa phúc thẩm bà H xác nhận không giao nộp các tang vật trên cho C an xã. Cấp phúc thẩm đã triệu tập ông Nguyễn Minh M là người có thẩm quyền đại diện cho C an xã ký tên và được đóng dấu xác nhận vào biên bản, để làm rõ những nội dung mâu thuẫn trên của biên bản, nhưng không có kết quả, do ông M trình bày sự việc xảy ra đã lâu, không còn nhớ chính xác. Như vậy, Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm được lập lúc nào? Ngày 25-6-2021 bà H bị bị cáo C gây thương tích bao nhiêu lần, bị ai gây thương tích và thời điểm nào trong ngày?. Những mâu thuẫn này cấp sơ thẩm chưa làm rõ.

[3.2] Các Biên bản ghi lời khai đối với bị cáo C và bị hại H (Bút lục 36, 44, 46) bị tẩy xóa, chỉnh sửa về mặt thời gian ngày, tháng, năm mà không có ký tên xác nhận của người được lấy lời khai. Việc ghi âm, ghi hình khi lấy lời khai C khai đối với bị cáo C, chỉ thể hiện bị cáo C cầm bản khai đọc, không thể hiện về mặt thời gian, địa điểm ghi âm, ghi hình là vi phạm tố tụng.

[3.3] Bản án sơ thẩm được sửa chữa, bổ sung nhiều nội dung, theo Thông báo số 145/2022/TB-TA ngày 18-7-2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An trong đó có nội dung: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát rút lại một phần của Cáo trạng đã truy tố, cụ thể Cáo trạng đã truy tố bị cáo phạm tội theo quy định các điểm a và i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự, tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát rút lại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự do người bị hại có một phần lỗi. Tuy nhiên, qua xem xét bản án không nhận định, đánh giá việc Viện kiểm sát rút một phần truy tố là phù hợp với quy định của pháp luật hay không và Biên bản phiên tòa cũng không thể hiện nội dung việc Viện kiểm sát rút lại một phần truy tố như trên. Thông báo sửa chữa, bổ sung bản án cũng không tổng đạt cho người tham gia tố tụng trong vụ án. Như vậy, thông báo sửa chữa, bổ sung bản án như trên là không đúng quy định của pháp luật.

[4] Từ những căn cứ và nhận định trên, xét thấy cấp sơ thẩm chưa điều tra, thu thập đầy đủ chứng cứ và vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, các điểm b và c khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2021/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An, để điều tra lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

Do đó, kháng cáo của bị cáo C và người bị hại H không được xem xét.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn C và người bị hại Trần Thị H không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b và c khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2022/HS-ST ngày 05 tháng 7 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An để điều tra lại vụ án theo đúng quy định của pháp luật.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Văn C và người bị hại Trần Thị H không phải chịu án phí.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- TAND huyện;
- VKSND huyện;
- CQĐT C an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thiện Tâm